

Số: 167/2019/QĐST-HN&GD

*Quỳ Hợp, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/ 5 /2019 giữa:

Chị Vi Thị N: Sinh năm 1994.

Trú tại: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn T: Sinh năm 1994.

Trú tại: Xóm D, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Vi Thị N và anh Nguyễn Văn T.

**2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Văn Gia T, sinh ngày 25/ 12 /2013 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) . Kể từ tháng 9/2019. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vi Thị N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về Tài sản chung: Chị Vi Thị N và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vi Thị N và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chị N chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Vi Thị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An theo biên lai số: 0002566, ngày 02/ 5/ 2019. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3-** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Các đương sự.
- VKSND huyện Q.
- UBND xã C.
- PGĐKT Tòa án tỉnh.
- Chi cục THADS H Q.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**